

Bản án số: 102/2019/DS-PT

Ngày: 22-5-2019

V/v “tranh chấp đòi lại tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đăng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Mới

Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Minh Khương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long:** Bà Nguyễn Ngọc Bích - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2019/TLPT-DS ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 72/2018/DS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 71/2019/QĐ-PT ngày 08 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:*

- Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1957 (vắng mặt)

- Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh 1949 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp LH1, xã Long Mỹ, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Chị **Trương Thị Minh H**, sinh năm 1989, theo văn bản ủy quyền ngày 14/8/2018 (có mặt).

*Bị đơn:*

Anh **Lê Duy C**, sinh năm 1969 (có đơn xin vắng mặt)

Chị **Huỳnh Ngọc D**, sinh 1971 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số xy ấp LTB, xã Long Phước, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

**NỘI D VU ÁN**

*Trong đơn khởi kiện ngày 25/7/2018 nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T1, bà Huỳnh Thị T và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Năm 2015, ông T1 và bà T có cho anh Lê Duy C và chị Huỳnh Ngọc D mượn 13 chỉ vàng 24k và 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để chị D, anh C vay tiền ngân hàng, hẹn 01 năm sau anh C và chị D trả lại số vàng trên cho ông T1, bà T. Đến hẹn, ông T1, bà T đòi anh C và chị D trả lại số vàng nhưng anh C và chị D không trả, đến ngày 01/5/2018 các bên gồm ông T1, bà T và anh C, chị D có làm biên bản thỏa thuận xác nhận về việc anh C và chị D có mượn của ông T1, bà T 13 chỉ vàng 24k và 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn đã trả cho nguyên đơn 03 chỉ vàng 24k, nên phía nguyên đơn yêu cầu rút lại một phần đơn khởi kiện, nguyên đơn chỉ yêu cầu phía bị đơn trả cho nguyên đơn 10 chỉ vàng 24k, ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

*- Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 72/2018/DS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long, đã quyết định:*

Căn cứ Điều 494, 495, 496, 499 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 227, 244 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T1 và bà Huỳnh Thị T.

Buộc anh Lê Duy C và chị Huỳnh Ngọc D liên đới trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn T1 và bà Huỳnh Thị T 10 (mười) chỉ vàng 24k.

2. Đình chỉ xét xử yêu cầu của ông Nguyễn Văn T1 và bà Huỳnh Thị T đối với 03 chỉ vàng 24k.

3. Không chấp yêu cầu xin trả dần của chị Huỳnh Ngọc D.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 13/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện LH kháng nghị Bản án dân sự sơ thẩm số 72/2018/DS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện LH với nội D đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm về phần án phí và quan hệ pháp luật.

*Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu anh C, chị D trả cho bà T, ông T1 10 chỉ vàng 24K.

Bị đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Về nội D: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện LH, tỉnh Vĩnh Long, sửa bản án sơ thẩm.

- Buộc anh Lê Duy C và chị Huỳnh Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 5%/10 chỉ vàng 24K là 1.700.000 đồng.

- Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành.

- Án phí phúc thẩm: Do đương sự không kháng cáo nên không phải chịu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện LH còn trong hạn kháng nghị đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lê Duy C và bà Huỳnh Ngọc D có đơn xin vắng mặt nên xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội D:

Vào năm 2015 ông T1, bà T cho anh C, chị D mượn 13 chỉ vàng 24K và 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hẹn 01 năm sau trả nhưng anh C, chị D không thực hiện, đến năm 2018 ông T1, bà T, anh C, chị D có làm biên nhận thỏa thuận xác nhận việc anh C, chị D mượn của bà T, ông T1 13 chỉ vàng và 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bà T, ông T1 yêu cầu anh C, chị D trả 10 chỉ vàng 24K Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết buộc Lê Duy C và Huỳnh Ngọc D trả cho ông Nguyễn Văn T1 và bà Huỳnh Thị T và xử lý án phí, sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không kháng cáo. Ngày 13/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện LH kháng nghị bản án sơ thẩm của TAND huyện LH xử lý án phí không đúng quy định của pháp luật và đề nghị sửa phần án phí dân sự sơ thẩm.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện LH là có căn cứ, đúng pháp luật, bởi lẽ cấp sơ thẩm áp dụng án phí không đúng theo quy định tại Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 nên sửa lại án phí dân sự sơ thẩm mà anh C, chị D nộp, cụ thể: 10 chỉ vàng 24K x 3.400.000đ x 5% = 1.700.000đ.

[3] Về quan hệ pháp luật: Ông T1, bà T cho ông C, chị D mượn vàng nên đây là quan hệ pháp luật “đòi lại tài sản” được quy định tại Điều 495 Bộ luật

Dân sự năm 2015.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Các đương sự không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện LH, sửa bản án sơ thẩm về án phí.

Áp dụng Điều 494, 495, 496, 499 Bộ luật Dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc anh Lê Duy C và chị Huỳnh Ngọc D trả cho ông Nguyễn Văn T1 và bà Huỳnh Thị T 10 (mười) chỉ vàng 24K.

2. Án phí dân sự sơ thẩm chị Huỳnh Ngọc D và anh Nguyễn Văn T1 nộp 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Chánh án: 01;
- TAND huyện LH: 01;
- THADS huyện LH: 01;
- Các đương sự;
- Lưu: 06;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Đăng**